

Về cơ chế đặt hàng nhiệm vụ KH&CN trong Dự thảo Luật KH&CN (sửa đổi)

PGS.TS ĐOÀN NĂNG

Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ KH&CN

Trong thời gian qua, chúng ta đã có những bước đổi mới mạnh mẽ về cơ chế quản lý và phương thức tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN). Tuy nhiên, công tác xây dựng kế hoạch và đặt hàng nhiệm vụ KH&CN chưa được quan tâm đúng mức và chưa có giải pháp tổ chức một cách hệ thống, bài bản, dẫn đến nhiều hạn chế. Để khắc phục tồn tại này, Dự thảo Luật KH&CN (sửa đổi) đã chỉnh sửa, bổ sung một số quy định để làm rõ căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước cho phù hợp với tình hình mới, với cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế. Đặc biệt, đã bổ sung quy định về đặt hàng thực hiện nhiệm vụ KH&CN, hợp đồng KH&CN, liên kết giữa tổ chức KH&CN với doanh nghiệp để xác định và tổ chức thực hiện nhiệm vụ KH&CN nhằm thúc đẩy sự gắn kết chặt chẽ giữa tổ chức KH&CN với doanh nghiệp...

“**Đ**ặt hàng” là một khái niệm được sử dụng rộng rãi trong cơ chế thị trường, được áp dụng trong rất nhiều lĩnh vực khác nhau. Các quy định về pháp luật dân sự khẳng định rất rõ, đặt hàng là một bên có nhu cầu, biết rõ về tổ chức, cá nhân nào đó có thể làm ra được hàng hóa, dịch vụ đáp ứng được yêu cầu về tiêu chí, tiêu chuẩn do mình đặt ra và hai bên phải ký hợp đồng đặt hàng (quy định rõ về quyền và nghĩa vụ của mỗi bên).

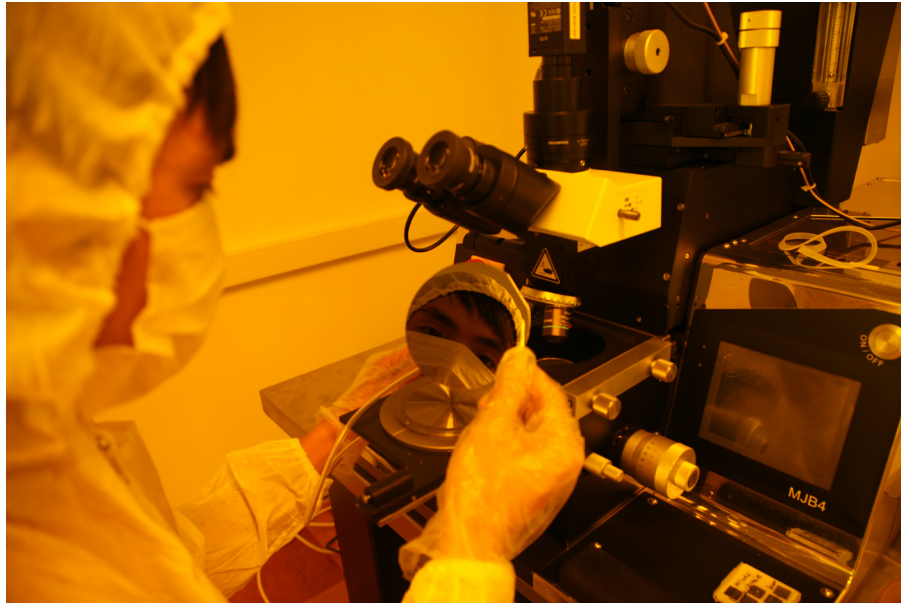
Trong thời gian qua, chúng ta đã có những bước đổi mới mạnh mẽ về cơ chế quản lý và phương thức tổ chức thực hiện các nhiệm vụ KH&CN. Việc đề xuất xác định các nhiệm vụ KH&CN được thực hiện công khai và dưới nhiều hình thức khác nhau. Cơ chế “đặt hàng” nhiệm vụ KH&CN được quan tâm, nhiều đề tài nghiên cứu đã được các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp đặt hàng nên sau khi có kết quả đã được đón nhận vào sản xuất và đời sống. Tuy vậy, công tác xây dựng kế hoạch và đặt hàng nhiệm vụ KH&CN chưa được quan tâm

đúng mức và chưa có giải pháp tổ chức một cách hệ thống, bài bản, dẫn đến nhiều hạn chế. Điển hình là phương thức xác định nhiệm vụ từ các đề xuất của các nhà khoa học chưa đáp ứng được yêu cầu và chưa hiệu quả: các đề tài, dự án thuộc chương trình KH&CN trọng điểm còn phân tán, thiếu đồng bộ để tập trung hoàn thành dứt điểm các nội dung chính ưu tiên hay mục tiêu của chương trình. Đặc biệt, một số nhiệm vụ được coi là “đặt hàng” nhưng lại chỉ giới hạn ở những vấn đề, phạm vi mà các nhà khoa học có khả năng giải quyết hay được đề

xuất từ nhu cầu và năng lực của chính cá nhân các nhà khoa học, mà hoàn toàn không xuất phát từ nhu cầu thực tế của sản xuất và đời sống xã hội.

Áp dụng cơ chế đặt hàng vào việc thực hiện các nhiệm vụ KH&CN của chúng ta hiện nay thì chưa phải là cơ chế đặt hàng nhưng không hoàn toàn thì cũng không đúng. Bởi vì, trong điều kiện của Việt Nam khi muốn giải quyết vấn đề gì về KH&CN, các cấp lãnh đạo đưa ra yêu cầu đối với các tổ chức KH&CN để các tổ chức này giải quyết vấn đề đặt ra theo yêu cầu. Tuy nhiên, những yêu cầu này lại chưa phải là “đặt hàng” vì không đảm bảo về mặt pháp lý. Đã là đặt hàng là phải hình dung rất rõ về sản phẩm mà mình mong muốn, biết đối tác có thể thực hiện được, sau đó ký hợp đồng đặt hàng (quyền và nghĩa vụ của hai bên được quy định rõ trong hợp đồng, nếu hợp đồng không quy định thì sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật, ví dụ như phạt do không thực hiện đúng tiến độ, không đảm bảo tiêu chuẩn hàng hóa đặt ra...).

Tại sao phải đặt vấn đề cần thực hiện cơ chế đặt hàng nhiệm vụ KH&CN theo đúng nghĩa của từ “đặt hàng”, vì một số nhiệm vụ KH&CN mà chúng ta đang thực hiện hiện nay bị dư luận phê phán là không gắn kết với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Mục tiêu, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội phải xuất phát từ các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước. Các cơ quan này phải nắm rõ được mục tiêu, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và phải đặt ra được yêu cầu giải quyết các vấn đề KH&CN cụ thể về công nghệ gì,



đặc tính kỹ thuật ra sao, khả năng ứng dụng trong thực tiễn như thế nào... để các nhà khoa học và tổ chức KH&CN thực hiện; đồng thời phải cung cấp tiền một cách kịp thời và sau đó nhận lại sản phẩm theo đúng yêu cầu đặt ra ban đầu sau khi đánh giá nghiệm thu. Làm được như vậy sẽ khắc phục được tình trạng lỏng lẻo lâu nay là người đặt hàng cứ đặt hàng, còn người làm thì cứ làm, dẫn đến tình trạng sản phẩm đầu ra không đúng với yêu cầu và không đảm bảo được kỷ luật hợp đồng.

Để phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và đáp ứng yêu cầu phát triển thì tất cả các tổ chức, cá nhân, đặc biệt là các doanh nghiệp có quyền đề xuất nhiệm vụ KH&CN; các bộ/ngành, UBND tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổng hợp các đề xuất (của tổ chức, cá nhân; của chính cơ quan quản lý; của lãnh đạo cấp trên...). Đây là các đề xuất chứ chưa thể gọi là

các nhiệm vụ được đặt hàng. Sau đó, các bộ/ngành, địa phương sẽ sàng lọc và phân loại thành nhiệm vụ cấp nhà nước, cấp bộ, địa phương. Nếu là nhiệm vụ cấp bộ, địa phương thì bộ, địa phương sẽ tiến hành xác định nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, sau đó ký hợp đồng đặt hàng. Nếu là nhiệm vụ cấp nhà nước thì bộ, ngành, địa phương sẽ tổng hợp lại theo hướng dẫn của Bộ KH&CN và chuyển về Bộ KH&CN dưới hình thức là đề xuất đặt hàng. Trên cơ sở đó, Bộ KH&CN sẽ tổ chức xét chọn các nhiệm vụ cấp nhà nước theo quy định hiện hành. Sau khi sàng lọc được các nhiệm vụ cấp nhà nước, Bộ KH&CN sẽ thay mặt Nhà nước ký hợp đồng với các tổ chức, cá nhân để thực hiện.

Tóm lại, có hai vấn đề đặt ra đối với cơ chế đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN: *thứ nhất* phía đặt hàng cần xác định rõ cái mình muốn đặt hàng, càng cụ thể càng tốt và đảm bảo các yêu cầu để bên nhận

đặt hàng thực hiện các nhiệm vụ KH&CN (thời gian cấp phát kinh phí, thủ tục tài chính...). Thứ hai, cần phải có chế tài nghiêm khắc đối với các hợp đồng đặt hàng để cả hai bên (đặt hàng và nhận đặt hàng) thực hiện một cách nghiêm túc theo quy định.

Với yêu cầu như vậy, Dự thảo Luật KH&CN (sửa đổi) sẽ được sửa đổi và bổ sung theo hướng tạo điều kiện chủ động và nâng cao hơn nữa trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ KH&CN, các bộ, ngành và chính quyền địa phương trong việc quyết định chiến lược phát triển KH&CN quốc gia cũng như mục tiêu, phương hướng và nhiệm vụ KH&CN cụ thể của Nhà nước, của ngành và địa phương.

Dự thảo Luật KH&CN (sửa đổi) đã chỉnh sửa, bổ sung một số quy định để làm rõ căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước cho phù hợp

với tình hình mới, với cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế. Đặc biệt, đã bổ sung quy định về đặt hàng thực hiện nhiệm vụ KH&CN, về hợp đồng KH&CN, về liên kết giữa tổ chức KH&CN với doanh nghiệp để xác định và tổ chức thực hiện nhiệm vụ KH&CN nhằm thúc đẩy sự gắn kết chặt chẽ giữa tổ chức KH&CN với doanh nghiệp. Nội dung này trong Dự thảo Luật KH&CN (sửa đổi) được chia thành 5 mục gồm:

- Xác định nhiệm vụ KH&CN (căn cứ xác định nhiệm vụ KH&CN; thẩm quyền xác định nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước; trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức đề xuất đặt hàng thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước).

- Hình thức và phương thức tổ chức thực hiện nhiệm vụ KH&CN (hình thức tổ chức thực hiện nhiệm vụ KH&CN; phương

thức thực hiện nhiệm vụ KH&CN; tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước; nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước được giao trực tiếp; nhiệm vụ KH&CN do các quỹ trong lĩnh vực KH&CN tài trợ).

- Hợp đồng KH&CN (phân loại hợp đồng KH&CN; nguyên tắc, hình thức hợp đồng KH&CN; nội dung chủ yếu của hợp đồng KH&CN; quyền, nghĩa vụ của bên đặt hàng hợp đồng đặt hàng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; quyền, nghĩa vụ của bên nhận đặt hàng thực hiện hợp đồng đặt hàng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; giải quyết tranh chấp hợp đồng).

- Đánh giá, nghiệm thu, đăng ký, lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN (thẩm quyền, căn cứ đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN; tư vấn đánh giá, nghiệm thu, thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN; đăng ký, lưu giữ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ).

- Quyền sở hữu, quyền tác giả kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (quyền sở hữu kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; quyền tác giả đối với kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; phân chia lợi nhuận chuyển nhượng, chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ) ■

